

住民異動届 (転入・転出・区間異動〔転入・転出〕・区内異動・その他) □兼住居地の届出(外国人住民の方)

No. _____

(あて先) 名古屋市 区長
名古屋市 区長

Ngày nộp đơn ..năm ..tháng ..ngày

Người nộp đơn
1 Người chủ đơn NGUYEN VAN A
2 Chủ hộ
3 Người đại diện (*Vui lòng ghi tên giống như trên thẻ lưu trú.)
Địa chỉ liên lạc (Nhà riêng Nơi làm việc Di động)
Điện thoại ()

Địa chỉ người đại diện Quan hệ với người chủ đơn

Ngày di chuyển ..năm ..tháng ..ngày Ghi ngày dự định chuyển đi hoặc ngày thực sự bắt đầu ở.

Địa chỉ từ nay trở đi Tên chủ hộ kể từ nay trở đi
1-1, Sannomaru 3-chome, Naka-ku, Nagoya (*Trường hợp sống một mình thì xin vui lòng điền tên mình vào.)

Tên nhà trọ, nhà chung cư, số phòng. Maison Castle Room 101 Ngày tháng năm sinh ..năm ..tháng ..ngày

Địa chỉ trước đây Tên chủ hộ trước đây

Tên nhà trọ, nhà chung cư, số phòng.

(*Ghi quốc tịch theo đúng như trong thẻ lưu trú.)

(No.)

*Trong trường hợp di chuyển ở Nhật Bản:
Hãy viết địa chỉ mà từng sống
*Nếu bạn sống từ bây giờ tại Nhật Bản:
Trường hợp ngày tới Nhật trùng với ngày
thay đổi tình trạng cư trú thì xin hãy ghi tên
nước hoặc khu vực mà bạn đã ở trước khi
đến Nhật.
Trường hợp ngày thay đổi tình trạng cư
trú sau ngày tới Nhật thì xin hãy ghi "JAPAN"

*Xin vui lòng ghi tên tất cả người di chuyển.

↓ *Hãy viết như một thẻ cư trú ↓

No.	フリガナ Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính với chủ hộ	Quan hệ với chủ hộ	Quốc tịch・Khu vực 法第30条の4に規定する区分	Tư cách lưu trú Thời hạn lưu trú	Số thẻ lưu trú Ngày mãn hạn thời gian lưu trú	国民年金 国民年金番号 付番号月日	児童手当 児童手当 種類	住民票コード (転入時の登録人してください。)	その他届出欄
1	NGUYEN VAN A	明大昭平	男		中長・特永・()	年 月	年・ tháng・ ngày	有無 退本 退家	有無 無	有無 無	通・個・住・在・無 □記載事項変更 □継続利用 □
2			女		中長・特永・()	年 月		有無 退本 退家	有無 無	有無 無	通・個・住・在・無 □記載事項変更 □継続利用 □
3		明大昭平	男		中長・特永・()	年 月		有無 退本 退家	有無 無	有無 無	通・個・住・在・無 □記載事項変更 □継続利用 □
4		明大昭平	男		中長・特永・()	年 月		有無 退本 退家	有無 無	有無 無	通・個・住・在・無 □記載事項変更 □継続利用 □
5		明大昭平	男		中長・特永・()	年 月		有無 退本 退家	有無 無	有無 無	通・個・住・在・無 □記載事項変更 □継続利用 □

Nơi nhân viên ghi nên bạn không cần phải ghi tại đây.

※ { 世帯に本市国民健康保険の加入者がいる場合は保険証を添えてください。
介護保険の加入者がいる場合は保険証を添えてください。
「国民年金加入者」欄の「1 有る」に○をつけた場合は年金手帳を添えてください。

※外国人住民の方は、在留カード又は特別永住者証明書を添えてください。

(3枚のうち1枚目)